

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2020/HS-ST
Ngày: 24 - 8 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tho

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Chí Lin;

Bà Trương Thị Kim Cương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Thị Tùng Khương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa tham gia phiên tòa:
Ông Huỳnh Văn Mẫn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 89/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Tấn Đ, sinh năm 1985 tại Long An; nơi cư trú: Ấp B, xã A, huyện Đ, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1955 và bà Võ Thị H, sinh năm 1957; chưa có vợ, con; tiền sự: Không.

Tiền án:

Bản án số 112/2014/HSST ngày 09/9/2014 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, xử phạt Nguyễn Văn Tấn Đ 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 11/3/2015.

Bản án số 108/2015/HSST ngày 13/7/2015 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, xử phạt Nguyễn Văn Tấn Đ 01 năm 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

Bản án số 64/2017/HSST ngày 30/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, xử phạt Nguyễn Văn Tấn Đ 02 năm 06 tháng tù, về tội

“Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và trách nhiệm dân sự vào ngày 25/7/2019.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/5/2020 cho đến nay (có mặt).

Bị hại: Lê Thị N, sinh năm 1974; Địa chỉ: Ấp G, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An (vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Hà Văn N, sinh năm 1974; địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An (vắng mặt).

Người làm chứng:

- Cái Văn H, sinh năm 1970. Địa chỉ: Khu vực 3, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Long An (vắng mặt).

- Lại Văn Đ1, sinh năm 1974. Địa chỉ: Ấp G, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 05/5/2020, Nguyễn Văn Tấn Đ đi bộ từ nhà thuộc Ấp B, xã A, huyện Đ, tỉnh Long An đến đoạn đường đá thuộc ấp B, huyện Đ, tỉnh Long An thì nhìn thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future neo, biển số 62P1-701.34 của Lê Thị N, sinh năm 1974, địa chỉ: Ấp Giồng Lớn, xã Mỹ Hạnh Nam, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, trên xe mô tô có gắn sẵn chìa khóa công tắc xe, xe không có người trông coi nên Đại nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô này bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Lúc này, Đại lên đi đến nơi để xe mô tô biển số 62P1-701.34 bật chìa khóa công tắc xe rồi điều khiển xe mô tô chạy đi về hướng Ủy ban nhân dân xã Đức Hòa Thượng huyện Đức Hòa, tỉnh Long An thì bị người dân phát hiện truy hô và truy đuổi đến địa phận ấp Nhơn Hòa 1, xã Đức Hòa Thượng, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, Đại bị bắt quả tang người và tạm giữ vật chứng gồm 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future neo, biển số 62P1-701.34.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 57 ngày 08/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An kết luận xe mô tô biển số 62P1-701.34 có giá trị thành tiền là 15.059.000 đồng.

Quá trình điều tra xác minh được xe mô tô biển số 62P1-701.34 do Hà Văn N đứng tên đăng ký sở hữu và ông N đã bán lại cho bà bà N sử dụng làm phương tiện đi lại nhưng chưa làm thủ tục sang tên, đến ngày 05/5/2020 bị Đại chiếm đoạt. Xe mô tô đã trả lại cho bà Lê Thị N.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu; bị cáo không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại về bản kết luận giám định, đồng thời không có khiếu nại gì đối với Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Tại bản Cáo trạng số 95/CT-VKS-ĐH ngày 27/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Văn Tấn Đ về tội

“Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tấn Đ từ 03 năm đến 04 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô biển số 62P1-701.34, Cơ quan điều tra đã trao trả xong cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Lê Thị N theo biên bản trả tài sản ngày 13/5/2020 là phù hợp, nên không đề nghị xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bà bà Lê Thị N sau khi nhận lại xe, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề nghị xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trước tòa, bị cáo Nguyễn Văn Tấn Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra trước tòa, thể hiện: Khoảng 14 giờ ngày 05/5/2020, tại đoạn đường đá thuộc địa phận ấp Bình Hữu 2, xã Đức Hòa Thượng, huyện Đức Hòa, bị cáo Đ có hành vi lén lút chiếm đoạt của bà N một xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future neo, biển số 62P1-701.34 trị giá thành tiền là 15.059.000 đồng thì bị người dân phát hiện truy hô bắt giữ quả tang Đại cùng vật chứng giao lại công an xử lý.

[3] Hành vi của bị cáo lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của bà Lê Thị N đã lén lút trộm cắp tài sản trị giá 15.059.000 đồng; đồng thời tại Bản án số 64/2017/HSST ngày 30/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, xử phạt Nguyễn Văn Tấn Đ 02 năm 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung “tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/7/2019, chưa được xóa án tích. Đến ngày 05/5/2020, Đại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện

Đức Hòa tỉnh Long An. Như vậy, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017; hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo qui định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017 như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa là có căn cứ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an của địa phương; bị cáo liên tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn các tỉnh khác nhau và đã bị xét xử nhiều lần nhưng bị cáo không có ý thức cải sửa. Vì vậy cần có mức án thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; bị cáo không có tình tiết tăng nặng nên khi quyết định hình phạt cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bà Lê Thị N sau khi nhận lại xe, không yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên HĐXX không xem xét.

[6] Xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô biển số 62P1-701.34, Cơ quan điều tra đã trao trả xong cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Lê Thị N theo biên bản trả tài sản ngày 13/5/2020 là phù hợp, nên HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Văn Tấn Đ phải nộp án phí theo qui định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Tấn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017; Điều 135; 136; 329 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tấn Đ **04 (bốn) năm** tù. Thời gian phạt tù được tính từ ngày 05/5/2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Tấn Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người có liên quan

vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Công an huyện Đức hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ; VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Tho